

e. Lan Lúi 03/11/2008  
19.12.08

**CHÍNH PHỦ**  
Số 191/BC - CP

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2008

## **BÁO CÁO**

### **Về các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thời gian qua, với việc thực hiện có kết quả 8 nhóm giải pháp nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững đã đề ra, đến nay lạm phát đã được kiềm chế, kinh tế vĩ mô cơ bản được ổn định, an sinh xã hội được bảo đảm, tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2008 được duy trì ở mức khá (khoảng 6,7%). Đây là kết quả từ chủ trương đúng đắn của Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Quốc hội, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ và nỗ lực của cả hệ thống chính trị và toàn dân.

Tuy nhiên, từ tháng 10/2008 trở lại đây, tình hình kinh tế thế giới diễn biến nhanh, phức tạp và khó lường. Khủng hoảng tài chính toàn cầu đã dẫn đến suy thoái kinh tế ở một số quốc gia (Mỹ, Đức, Pháp, Italia, Thụy Sĩ, Nhật Bản, Singapore...). Tác động của cuộc khủng hoảng này đối với nước ta cũng ngày càng rõ rệt hơn, thể hiện trên các mặt: (i) hoạt động sản xuất kinh doanh giảm, trong đó từ tháng 10 đến nay giá trị gia tăng ngành xây dựng hầu như không tăng, kim ngạch xuất khẩu tháng sau giảm so với tháng trước<sup>1</sup>; sức tiêu thụ giảm, hàng hoá ứ đọng, hoạt động sản xuất có xu hướng bị thu hẹp, nhất là ở các lĩnh vực và sản phẩm như thép, xi măng, xây dựng, điều, cà phê, gạo ...; (ii) thu NSNN giảm<sup>2</sup>, chỉ số giá tiêu dùng giảm, thị trường chứng khoán trì trệ, chỉ số giá chứng khoán giảm thấp; (iii) thị trường bất động sản trầm lắng; (iv) vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài đang tiếp tục rút ra khỏi Việt Nam... ảnh hưởng trực tiếp đến việc làm và đời sống nhân dân.

Trước tình hình trên, Chính phủ xác định phải tập trung điều hành thực hiện mục tiêu tổng quát của kế hoạch năm 2009 mà Quốc hội đã thông qua, trong đó nhiệm vụ trọng tâm và cấp bách là phải tập trung mọi nỗ lực để ngăn chặn đà suy giảm kinh tế, thúc đẩy sản xuất – kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu, kích cầu đầu tư và tiêu dùng, bảo đảm an sinh xã hội, phấn đấu tăng trưởng kinh tế năm 2009 ở mức khoảng 6,5%. Để đạt được mục tiêu này, cùng với việc triển khai thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và thực

<sup>1</sup> Kim ngạch xuất khẩu tháng 10 giảm 3,3% so với tháng 9; tháng 11 giảm 4,8% so với tháng 10.

<sup>2</sup> Thu NSNN tháng 10 giảm 13,5% so với tháng 9; tháng 11 giảm 11,2% so với tháng 10 và chỉ bằng 72% số thu bình quân tháng trong 10 tháng đầu năm.

hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2009 đã báo cáo Quốc hội, Chính phủ thống nhất tổ chức thực hiện ngay các giải pháp cấp bách phù hợp với diễn biến mới của tình hình hiện nay, xin báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội một số giải pháp trọng tâm như sau:

### **1. Giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất – kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu:**

(1) Tập trung hoàn thành việc xây dựng các chương trình, đề án về nông nghiệp, nông thôn, nông dân thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X. Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất nông, lâm, thủy sản, trước hết là việc tiêu thụ nông sản của một số ngành hàng có lượng hàng hoá lớn và sản xuất tập trung, như: lúa gạo, thủy sản và một số nông sản khác nhằm tiếp tục duy trì sản xuất, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nông dân. Khẩn trương khôi phục cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội, hỗ trợ và tạo điều kiện để ổn định đời sống nhân dân vùng bị ảnh hưởng của bão lũ.

Chính phủ đã giao Tổng Công ty lương thực miền Bắc và Tổng Công ty lương thực miền Nam thu mua khoảng 500 – 600 nghìn tấn gạo (tương đương khoảng 1 triệu tấn thóc) hiện còn tồn đọng trong dân vùng đồng bằng sông Cửu long; thời gian thực hiện từ 01/12/2008 đến 28/02/2009. Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn cho 2 doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ này.

(2) Đẩy mạnh sản xuất hàng tiêu dùng nội địa, nhất là thực phẩm, đồ uống, hàng dệt may, thuốc chữa bệnh; ưu tiên hỗ trợ ngành hàng sản xuất có lợi thế thay thế hàng nhập khẩu, sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước, sử dụng nhiều lao động... như: sản xuất hàng tiêu dùng, vật liệu xây dựng, cơ khí, chế tạo, đóng tàu,... Hỗ trợ việc tiêu thụ một số sản phẩm công nghiệp đang tồn đọng như: phôi thép, thép xây dựng, xi măng, phân bón, giấy, hoá chất, theo nguyên tắc cơ cấu lại thời hạn vay, miễn, giảm lãi suất các khoản vay có lãi suất cao. Có cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích các tổ chức cá nhân trong nước sản xuất, chế tạo sản phẩm ngành công nghiệp đủ điều kiện thay thế hàng nhập khẩu.

(3) Tập trung nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt, hoàn thành đúng tiến độ các công trình, dự án dở dang, đặc biệt là các dự án lớn, dự án trọng điểm đã quá thời hạn hoàn thành thi công, nhất là các dự án năng lượng, đường cao tốc, sân bay, cảng biển, đường giao thông nông thôn, sản xuất xi măng, vật liệu xây dựng, các dự án du lịch quốc gia trọng điểm ... Xây dựng các chương trình về đổi mới công nghệ quốc gia, ứng dụng và phát triển công nghệ cao trong các ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng hàng hoá và khả năng cạnh tranh.

(4) Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư và xúc tiến, quảng bá du lịch. Mở rộng thị trường xuất khẩu sang các khu vực ít bị tác

động của khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế; tăng cường xúc tiến gặp gỡ cấp cao để mở rộng thị trường, quan hệ buôn bán; đẩy mạnh xúc tiến thương mại, khuyến khích tiêu dùng hàng nội địa. Tận dụng lợi thế từ các Hiệp định khu vực mậu dịch tự do (FTA) để đẩy mạnh xuất khẩu, giảm nhập siêu ở các thị trường có mức nhập siêu cao; thúc đẩy sớm việc ký kết Hiệp định đối tác kinh tế với các đối tác quan trọng (Nhật Bản, Úc, NewZealand, Ấn Độ...).

Điều chỉnh linh hoạt hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than và Khoáng sản Việt Nam; kiểm soát chặt chẽ hoạt động giao dịch, đấu thầu để bảo đảm xuất khẩu dầu thô, than đá và các khoáng sản khác có giá xuất khẩu hiệu quả nhất. Chú trọng các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của xuất khẩu (về môi trường kinh doanh, về sức cạnh tranh của doanh nghiệp và sức cạnh tranh của các nhóm hàng hoá); tiếp tục thực thi chính sách thay thế nhập khẩu với việc thúc đẩy các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế tạo và hoá dầu để tận dụng nguồn lực, công nghệ, vật tư, thiết bị máy móc sản xuất trong nước đủ tiêu chuẩn, giảm nhập siêu.

Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá du lịch trên các kênh truyền hình quốc tế, đồng thời kết hợp chặt chẽ với xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư để mở rộng địa bàn, nội dung quảng bá du lịch; chú trọng nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch theo tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời có các chương trình, sản phẩm mang đậm bản sắc Việt Nam để tăng tỷ lệ khách du lịch quay trở lại Việt Nam.

## **2. Giải pháp kích cầu đầu tư và tiêu dùng:**

(5) Tập trung rà soát lại toàn bộ các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan đến đầu tư xây dựng để trình cấp có thẩm quyền sửa đổi ngay những bất cập, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các dự án đầu tư; xây dựng dự Luật sửa đổi, bổ sung các Luật về đầu tư, xây dựng để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá XII thông qua.

(6) Đối với các dự án, công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước cho phép tiếp tục giải ngân số vốn còn lại của năm 2008 đến hết tháng 6 năm 2009; đối với các dự án, công trình quan trọng, cấp bách nhưng chưa bố trí được nguồn vốn, phải khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư để sớm triển khai và cho phép tạm ứng từ ngân sách nhà nước để thực hiện. Xem xét tạm hoãn thu hồi vốn ngân sách nhà nước đã ứng trước kế hoạch năm 2009 đối với một số dự án, công trình (trừ các khoản đã được tạm ứng năm 2009 để hoàn thành trong năm 2008) để tăng nguồn đầu tư cho các Bộ, ngành và địa phương.

(7) Đối với các dự án, công trình sử dụng nguồn trái phiếu Chính phủ: khẩn trương hoàn thành phương án phân bổ kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2009 trước ngày 31/12/2008; cho phép điều chỉnh tổng mức đầu tư đối với các dự án đã nằm trong danh mục được Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ giao, trên cơ sở đó được điều hoà vốn giữa các dự án,

công trình và được thanh toán theo tiến độ. Đồng thời, cho phép tiếp tục giải ngân số vốn trái phiếu Chính phủ còn lại của năm 2008 trong năm 2009.

Tạm ứng từ nguồn trái phiếu Chính phủ khoảng 1.500 tỷ đồng để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi, tu bổ hệ thống đê điều; nâng cao năng lực tưới tiêu và phòng, chống lụt bão vùng đồng bằng sông Hồng.

(8) Tiếp tục thu hút và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn FDI, ODA, nhất là các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, có giá trị xuất khẩu lớn, những dự án giải quyết nhiều việc làm; phần đầu năm 2009 thực hiện việc giải ngân các nguồn vốn này không thấp hơn mức thực hiện năm 2008.

Tạo điều kiện thuận lợi tối đa về đất đai, tiếp cận nguồn vốn, giải phóng mặt bằng, lãi suất,... cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư các dự án, công trình có quy mô lớn. Các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp nhà nước chủ động tham gia các dự án, công trình đầu tư hạ tầng quan trọng như: cảng biển, điện, đường cao tốc, thủy lợi, trường học, cơ sở y tế... để góp phần đẩy nhanh tiến độ và kế hoạch thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế và xã hội của đất nước.

(9) Tiếp tục điều hành giá theo cơ chế thị trường đối với các mặt hàng: điện, than, nước sạch, cước vận chuyển xe buýt,... Củng cố, hoàn thiện và phát triển hệ thống phân phối các mặt hàng thiết yếu, trong đó tập trung vào các mặt hàng: lương thực, xăng dầu, phân bón, sắt thép, xi măng và thuốc chữa bệnh, để hoạt động sản xuất kinh doanh của các mặt hàng này bảo đảm được sự quản lý của Nhà nước, chống gian lận thương mại, đầu cơ, tăng giá, gây mất ổn định thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hóa và vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật hiện hành, nhất là kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế, liên kết độc quyền nhằm thao túng thị trường và giá cả. Khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức các đợt hạ giá bán hàng để kích thích tiêu dùng, trước mắt là trong dịp Tết Nguyên đán 2009.

### **3. Giải pháp về chính sách tài chính, tiền tệ:**

(10) Thực hiện việc giảm và giãn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2009, cụ thể:

- Giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của quý IV năm 2008 và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2009 đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Giãn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 9 tháng đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2009 của các doanh nghiệp nhỏ và vừa nói trên (70% số thuế còn lại sau khi giảm) và của các doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử.

(11) Tạm hoàn 90% số thuế giá trị gia tăng đầu vào đối với hàng hoá thực xuất khẩu trong trường hợp doanh nghiệp chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng nhưng được ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp giao dịch bảo lãnh thanh toán và hoàn tiếp 10% khi có chứng từ thanh toán. Quá thời hạn 6 tháng kể ngày thực xuất khẩu mà vẫn không có chứng từ thanh toán thì bị xử lý như đối với hành vi chiếm dụng tiền hoàn thuế của Nhà nước.

(12) Điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu đối với một số loại tài nguyên, khoáng sản và trình Chính phủ sửa đổi thuế suất thuế tài nguyên theo hướng hạn chế xuất khẩu, bảo đảm nguồn nguyên liệu cho sản xuất trong nước. Điều chỉnh giảm thuế suất thuế nhập khẩu đối với một số nhóm hàng là nguyên liệu đầu vào của sản xuất, trong nước chưa sản xuất được hoặc có sản xuất nhưng không đáp ứng đủ nhu cầu để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp giảm chi phí, nâng cao sức cạnh tranh. Điều chỉnh tăng thuế trong khuôn khổ cam kết WTO, tạo điều kiện cho phát triển sản xuất trong nước, kiểm chế nhập siêu.

(13) Giãn thời gian ân hạn nộp thuế đối với một số ngành hàng phù hợp với chu kỳ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (đóng tàu, sản xuất cơ khí...) Thực hiện tốt chính sách về ân hạn thời hạn nộp thuế nhập khẩu (275 ngày) đối với vật tư nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu.

(14) Cải cách thủ tục xuất nhập khẩu đối với hàng hoá, rút ngắn thời gian thông quan. Đơn giản hoá thủ tục hoàn thuế, quyết toán thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu. Quy định rõ tỷ lệ phế liệu, phế phẩm thu được trong quá trình nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu không phải chịu thuế nhập khẩu.

(15) Hỗ trợ tiền giống lúa, hoa màu, gia súc, gia cầm, thủy sản cho nông dân để khôi phục sản xuất nông, ngư nghiệp ở các vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, nhanh chóng khôi phục sản xuất.

(16) Điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, hiệu quả; điều chỉnh linh hoạt tỷ giá ngoại tệ theo hướng khuyến khích xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu, ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu không để thâm hụt trong cán cân thanh toán quốc tế.

(17) Tạo điều kiện tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu và doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm như: tiếp tục xem xét điều chỉnh giảm dự trữ bắt buộc của

các tổ chức tín dụng; điều chỉnh giảm lãi suất cơ bản phù hợp để hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh.

Các ngân hàng thương mại thực hiện việc cơ cấu lại thời hạn nợ và áp dụng các giải pháp xử lý nợ vay vốn ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật đối với các hộ nông dân bị thiệt hại do thiên tai và các doanh nghiệp gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm.

(18) Thực hiện bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua Ngân hàng Phát triển Việt Nam, nhằm hỗ trợ tốt hơn cho các doanh nghiệp này trong việc tiếp cận nguồn vốn vay để phát triển sản xuất – kinh doanh, tạo thêm việc làm cho người lao động.

#### **4. Giải pháp bảo đảm an sinh xã hội**

(19) Thực hiện hỗ trợ lương thực, chi phí sửa chữa nhà ở, phòng trừ dịch bệnh, giống cây trồng vật nuôi ... để nhanh chóng khôi phục lại sản xuất và ổn định đời sống nhân dân ở các vùng bị thiên tai, dịch bệnh. Tăng thêm dự trữ quốc gia về lương thực để chủ động cứu trợ cho người dân ở các vùng bị lũ lụt, không để xảy ra tình trạng thiếu đói ở những vùng bị thiên tai.

(20) Khẩn trương rà soát, xây dựng đề đưa vào áp dụng ngay từ những tháng đầu năm 2009 các chính sách hỗ trợ đầu tư nhằm thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững cho 61 huyện nghèo. Điều tra, khảo sát, sơ kết việc thực hiện chuẩn nghèo hiện hành; rà soát lại các chính sách đang áp dụng cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo để cân đối nguồn lực hỗ trợ và dự kiến phương án điều chỉnh chuẩn nghèo.

Thực hiện các biện pháp thúc đẩy đầu xây dựng nhà cho người nghèo, các đối tượng chính sách, nhà ở cho người lao động ở khu công nghiệp tập trung, nhà ở cho học sinh, sinh viên; hỗ trợ thu nhập cho các đối tượng chính sách, người bị thiệt hại do thiên tai bão lũ gây ra.

(21) Tăng cường chỉ đạo thực hiện các chương trình giảm nghèo, các chính sách hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào nghèo, đời sống khó khăn. Tổ chức triển khai chế độ bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội. Tiếp tục thực hiện trợ cấp khó khăn cho người hưởng lương từ ngân sách nhà nước có đời sống khó khăn, thu nhập thấp. Bố trí tăng ngân sách để phát triển mạnh các hình thức dạy nghề cho người lao động nông thôn, nhất là lao động thuộc hộ nghèo góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo.

**5. Bên cạnh các giải pháp nêu trên, Chính phủ xin trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc triển khai Luật thuế Thu nhập cá nhân để hỗ trợ khó khăn cho một số đối tượng nộp thuế như sau:**

Luật thuế Thu nhập cá nhân<sup>3</sup> được Quốc hội khóa XII kỳ họp thứ Hai (tháng 11/2007) thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009.

Cho đến thời điểm hiện nay (tháng 12/2008), việc thu thuế thu nhập đối với cá nhân được thực hiện theo Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao; đối tượng chủ yếu là cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công vượt trên 5 triệu đồng/tháng và từ một số khoản thu nhập như: trúng thưởng, chuyển giao công nghệ ....; thuế suất áp dụng theo biểu thuế lũy tiến, có phân biệt giữa cá nhân người Việt Nam và cá nhân người nước ngoài. Đối với cá nhân có thu nhập từ hoạt động kinh doanh thì nộp thuế theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 28%; các khoản thu nhập khác (thu nhập từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán và thu nhập nhận được từ thừa kế) chưa phải chịu thuế thu nhập cá nhân.

Từ ngày 01/01/2009, theo quy định của Luật, đối tượng nộp thuế được mở rộng so với thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, bao gồm cả các hộ kinh doanh cá thể (chuyển từ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp sang nộp thuế thu nhập cá nhân) và các cá nhân có thu nhập từ đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán và thu nhập nhận được từ thừa kế. Mức thuế suất khởi điểm là 5% và cao nhất là 35% (tương ứng giảm 5% so với Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao). Người nộp thuế thu nhập cá nhân còn được giảm trừ gia cảnh cho bản thân (4 triệu đồng/tháng) và những người phụ thuộc (1,6 triệu đồng/người/tháng).

Thị trường chứng khoán có vai trò quan trọng trong việc khơi thông các nguồn lực tài chính cho đầu tư phát triển (trong năm 2007, thông qua TTCK đã huy động được trên 127.000 tỷ đồng vốn trung dài hạn cho đầu tư phát triển, tương đương 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội). TTCK phát triển còn phản ánh phong vũ biểu của nền kinh tế, phản ánh trình độ phát triển, sức hấp dẫn và niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài đối với tiềm năng, triển vọng phát triển kinh tế của Việt Nam.

Thời gian vừa qua, do ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu, TTCK diễn biến theo chiều hướng giảm mạnh (chỉ số VNIndex giảm gần 70% so với đầu năm 2008; chỉ số HaSTCINDEX có thời điểm xuống dưới mốc cơ bản là 100 điểm). Diễn biến này đã ảnh hưởng lớn đến vai trò và hiệu quả của TTCK trong việc thu hút, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển (10 tháng năm 2008 chỉ huy động được gần 23.000 tỷ qua TTCK, bằng 18,1% so với năm 2007), ảnh hưởng đến hình ảnh và niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài đối với kinh tế Việt Nam.

Trước tình hình kinh tế trong nước suy giảm, thị trường chứng khoán giảm sâu; việc triển khai thực hiện Luật đòi hỏi biện pháp quản lý phức tạp hơn so với thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, nhất là việc quản lý gia cảnh, yêu cầu kê khai thu nhập, tổ chức đăng ký thuế và quyết toán thuế....,

<sup>3</sup> Sau đây gọi tắt là Luật.

đôi tượng phải kê khai thuế lớn, một số đôi tượng là người nước ngoài sẽ phải nộp thuế cao hơn so với mức phải nộp theo quy định hiện hành về thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao... có thể gây tâm lý bức xúc trong một bộ phận dân cư, nhất là các nhà đầu tư cá nhân trên thị trường chứng khoán; Chính phủ xin trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội 2 phương án xử lý như sau:

**.Phương án thứ nhất:** hoãn thời điểm áp dụng Luật 6 tháng (bắt đầu ngày 01/7/2009) hoặc 01 năm (bắt đầu thực hiện ngày 01/01/2010). Trong thời gian hoãn thi hành Luật, vẫn tiếp tục áp dụng Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, đồng thời giảm 30% số thuế phải nộp theo Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao trong năm 2009.

Theo phương án này, việc lùi thời hạn thi hành Luật được áp dụng cho mọi đối tượng nên không gây xáo trộn và tạo tâm lý phấn khởi, ổn định trong xã hội.

**.Phương án hai:** miễn thuế thu nhập cá nhân năm 2009 đối với thu nhập từ đầu tư vốn, gồm thu nhập từ cổ tức, thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng vốn góp và tiền lãi cho vay. Đồng thời giảm 30% thuế thu nhập cá nhân đối với hộ gia đình và cá nhân sản xuất kinh doanh trước đây thuộc diện phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng từ 01/01/2009 chuyển sang nộp thuế thu nhập cá nhân. Thời gian miễn, giảm thuế là 01 năm.

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán từ cuối năm 2007 đến nay hoạt động bấp bênh, nhiều nhà đầu tư bị thua lỗ lớn, thì việc miễn thuế theo phương án này sẽ tạo tâm lý tốt cho các nhà đầu tư, khuyến khích họ trở lại thị trường, góp phần chặn đà suy giảm của thị trường và giúp cho các công ty đang niêm yết có cơ hội huy động vốn cho sản xuất kinh doanh. Đối với tiền lãi cho vay, việc miễn thuế thu nhập cá nhân còn có tác dụng giảm chi phí đầu vào cho sản xuất - kinh doanh. Bên cạnh đó, số giảm thu ngân sách do thực hiện chính sách miễn giảm này không lớn (ước khoảng 100 – 200 tỷ đồng), nên ảnh hưởng đến cân đối NSNN là không đáng kể.

Giải pháp này cũng đã được một số nước trên thế giới áp dụng để kích thích sự phát triển của thị trường chứng khoán. Tại Trung Quốc, thuế suất thuế thu nhập đối với chuyển nhượng chứng khoán trong giai đoạn phát triển nóng (trước năm 2007) được nâng từ mức 0,15% lên mức 0,3% trên giá trị chuyển nhượng; khi thị trường có dấu hiệu chững lại (năm 2007), thuế suất được điều chỉnh giảm xuống còn 0,15% và từ tháng 9/2008 đến nay không thu thuế đối với chuyển nhượng chứng khoán.

Để kịp thời giải quyết khó khăn trong giai đoạn hiện nay, Chính phủ đề nghị thực hiện theo phương án hai. Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định và ban hành Nghị quyết theo phương án hai nêu trên về thuế thu nhập cá nhân; sau đó báo cáo với Quốc hội vào kỳ họp tháng 5/2009.

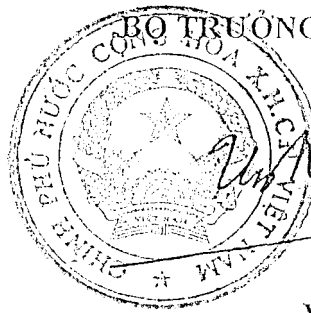
Trên đây là các giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, Chính phủ kính báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội để tăng cường sự phối hợp trong việc chỉ đạo, giám sát nhằm thực hiện có hiệu quả các giải pháp đề ra, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu tổng quát của kế hoạch năm 2009 mà Quốc hội đã quyết định. Đồng thời, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc triển khai Luật thuế Thu nhập cá nhân để Chính phủ tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm 2009.

Kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban TC - NS của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Lưu VT, KTTH.

TM. CHÍNH PHỦ  
TU. Q. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH



Vũ Văn Ninh